TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ	*Hồng Ngự, ngày 28 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 213/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn (Thị) T, sinh ngày 01/10/1985.

Địa chỉ: ấp 1, xã 1, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Lê Văn T1, sinh năm 1985.

Địa chỉ ấp 1, xã 1, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn T1 tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn chị Nguyễn (Thị) T và Anh Lê Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn (Thị) T và Anh Lê Văn T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Chị Nguyễn (Thị) T được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Lê Văn T2, sinh ngày 28/5/2006 và Lê Văn Đ, sinh ngày 27/11/2009.

+ Anh Lê Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn (Thi) T không yêu cầu.

+ Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn (Thị) T và Anh Lê Văn T1 mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn; chị T tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho anh T1, tổng cộng là 150.000đ và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0003763 ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Trả lại cho chị Nguyễn (Thị) T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú